



Họ tên: ..... Lớp: .....

3 Viết tên cách sắp xếp phù hợp với mỗi bức tranh.



BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN  
PHONG TRÀO KẾ HOẠCH NHỎ  
NĂM HỌC 2021 – 2022

| STT | Lớp | Giấy<br>vụn | Vỏ chai<br>nhựa | Vỏ lon<br>bia | Thành tiền |
|-----|-----|-------------|-----------------|---------------|------------|
| 1   | 3A2 | 38 kg       | 130 chiếc       | 46 chiếc      | 491.200đ   |
| 2   | 3A5 | 35 kg       | 112 chiếc       | 28 chiếc      | 448.000đ   |
| 3   | 3A1 | 30 kg       | 150 chiếc       | 20 chiếc      | 394.000đ   |
| 4   | 3A4 | 25 kg       | 110 chiếc       | 30 chiếc      | 328.000đ   |
| 5   | 3A3 | 24 kg       | 172 chiếc       | 22 chiếc      | 326.800đ   |

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ HỌC SINH ĐĂNG KÝ  
THAM GIA VÀO CẦU LẠC BỘ SÁCH  
NĂM HỌC 2021 – 2022

| STT | Khối lớp | Số lượng |
|-----|----------|----------|
| 1   | 4        | 82       |
| 2   | 5        | 70       |
| 3   | 2        | 68       |
| 4   | 3        | 65       |
| 5   | 1        | 40       |

